

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CHÂU THÀNH
TỈNH TÂY NINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập- Tự do- Hạnh phúc**

Bản án số: 23/2020/HS-ST

Ngày: 11-5-2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHÂU THÀNH**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa : Ông Nguyễn Quốc Hùng.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Văn Vân.

Bà Nguyễn Thị Kim Linh.

Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Lan- Thư ký Tòa án nhân dân huyện Châu Thành.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành tham gia phiên tòa:
Ông Lê Xuân Hồng Vinh- Kiểm sát viên.

Ngày 11 tháng 5 năm 2020, tại Tòa án nhân dân huyện CT, tỉnh Tây Ninh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 22/2020/HSST ngày 13 tháng 3 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 22/2020/QĐXXST-HS ngày 29 tháng 4 năm 2020 đối với bị cáo:

Lê Hồng T, sinh năm 1987, tại tỉnh Tây Ninh. Nơi cư trú: Ấp V, xã An C, huyện Châu Thành, tỉnh Tây Ninh; nghề nghiệp: Không có; trình độ văn hóa (học vấn): 04/12; dân tộc: Kinh; giới T: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Tấn T1 (chết) và bà Võ Thị B; vợ: chung sống như vợ chồng với Nguyễn Kiều M (không đăng ký kết hôn) và có 01 người con; tiền án, tiền sự: không.

Bị cáo bị bắt tạm giữ ngày 02-02-2020, tạm giam ngày 05-2-2020 cho đến nay. (có mặt)

Người bào chữa cho bị cáo T là: Bà **Nguyễn Thị Sơn Trang**– Trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm Trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Tây Ninh.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các T1 liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào lúc 19 giờ 30 phút ngày 02/02/2020, tại khu vực chợ Sa Nghe thuộc ấp Sa Nghe, xã An C, huyện Châu Thành, tỉnh Tây Ninh, Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an huyện Châu Thành, tỉnh Tây Ninh phối hợp Công An xã An C tiến hành kiểm tra bắt quả tang Lê Hồng T đang cất giấu trong túi quần bên phải 01 bìch nylon màu trắng được hàn kín, bên trong có chứa các tinh thể rắn màu trắng. Đồng thời thu giữ một số tang vật khác có liên quan.

Quá trình điều tra, T khai nhận: Vào lúc 15 giờ 00 phút ngày 02/2/2020, khi T đang ở nhà thì Đinh Văn Chuyên, sinh năm 1984, ngụ ấp V, xã An C, huyện Châu Thành gọi điện thoại nhờ T đi mua ma túy giùm, do nghiện ma túy nhưng không có tiền mua sử dụng nên T đồng ý để được Chuyên chia ma túy cho sử dụng miễn phí. Đến khoảng 17 giờ 00 phút cùng ngày, Chuyên điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Sirius biển số 70D1-086.43 đến nhà T, chở T về nhà Chuyên. Sau đó Chuyên giao xe và 1.000.000 đồng cho T đi mua ma túy. Sau khi lấy tiền từ Chuyên, T gọi điện cho một người tên Dương để mua ma túy với giá 1.000.000 đồng và điều khiển xe mô tô nói trên đến khu vực gần quán nhậu Cây Sung, đoạn đường Trương Quyền thuộc phường 2, thành phố Tây Ninh hẹn gặp để mua ma túy. Sau khi mua được ma túy, T điều khiển xe quay về nhà Chuyên, khi đi đến khu vực chợ Sa Nghe thì bị lực lượng công an bắt quả tang.

Tại Kết luận giám định số: 149/KL-KTHS ngày 04 tháng 02 năm 2020 của Phòng Kỹ thuật Hình sự Công an tỉnh Tây Ninh, kết luận: Mẫu chất rắn màu trắng bên trong 01 bìch nylon màu trắng được hàn kín (ký hiệu M) gửi đến giám định là chất ma túy, loại Methamphetamine, khối lượng 2,3977 gam.

Tại bản Cáo trạng số: 27/CT-VKSCT ngày 11 tháng 3 năm 2020, của Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Tây Ninh đã truy tố bị cáo Lê Hồng T về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự. Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành trong phần tranh luận đã giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo về tội danh trên đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51 và Điều 38 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Lê Hồng T từ 01 năm 06 tháng đến 02 năm tù.

Đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử xử lý vật chứng theo quy định pháp luật.

Người bào chữa cho bị cáo T: Người bào chữa thống nhất với nội dung vụ án cùng các T1 liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và đề nghị của Viện kiểm sát. Tuy nhiên, xét thấy bị cáo T có hoàn cảnh gia đình khó khăn, đang có con nhỏ và có bác ruột là liệt sĩ nên đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng mức thấp nhất của khung hình phạt mà Viện kiểm sát đề nghị.

Bị cáo T thống nhất với ý kiến bào chữa của người bào chữa, không có ý kiến gì bào chữa bổ sung cho mình.

Bị cáo nói lời nói sau cùng: Bị cáo xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để bị cáo sớm trở về với gia đình và có C hội sớm làm một công dân tốt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên C sở nội dung vụ án, căn cứ vào các T1 liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng: hành vi, quyết định tố tụng của C quan cảnh sát điều tra Công an huyện Châu Thành, điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến, khiếu nại về hành vi, quyết định của C quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của C quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự.

[2] Trong quá trình điều tra, cũng như tại phiên tòa, bị cáo Lê Hồng T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình theo đúng nội dung bản Cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố. Xét lời khai của bị cáo phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, vật chứng, kết luận giám định cùng các T1 liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án chứng minh được Lê Hồng T đã có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy loại Methamphetamine có tổng khối lượng là 2,3977 gam thì bị bắt quả tang. Do đó, Hội đồng xét xử có đủ C sở kết luận bị cáo Lê Hồng T phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Vụ án mang T chất nghiêm trọng, hành vi phạm tội của bị cáo T là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến các quy định của Nhà nước về quản lý các chất ma túy. Việc tàng trữ trái phép các chất ma túy gây ra nhiều hậu quả xấu cho xã hội được pháp luật hình sự điều chỉnh nên bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự cho hành vi của mình. Bị cáo nhận thức được hành vi của mình là nguy hiểm cho xã hội nhưng vẫn thực hiện, đồng thời bị cáo là người nghiện ma túy. Do đó, Hội đồng xét xử xét thấy cần phải xử phạt bị cáo một mức án tương xứng, cách ly khỏi xã hội một thời gian để cải tạo, giáo dục bị cáo thành công dân tốt, nhằm đạt được mục đích giáo dục riêng và phòng ngừa chung cho xã hội.

[3] Về tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng: Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, xét thấy bị cáo thành khẩn khai báo. Đây là tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự sẽ được Hội đồng xét xử xem xét khi áp dụng hình phạt đối với bị cáo. Bên cạnh đó, bị cáo có hoàn cảnh gia đình là hộ cận nghèo, đang có con nhỏ và có bác ruột là liệt sĩ nên có thể xem xét cho bị

cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại Khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự là phù hợp.

Bị cáo T không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Bị cáo T không có T1 sản riêng, không có thu nhập ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[4] Về vật chứng: Căn cứ các Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử xử lý vật chứng như sau:

- 01 gói niêm phong ghi số vụ: 149/KL-KTHS, có dấu tròn đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh Tây Ninh và chữ ký xác nhận của giám định viên Nguyễn Văn Nguyễn; 01 đoạn thủy tinh một đầu bị bể, một đầu gắn ống hút nhựa (đã qua sử dụng). Đây là chất ma túy và công cụ, phương tiện liên quan đến việc phạm tội nhưng không có giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy.

- 01 điện thoại di động hiệu Samsung, loại Galaxy Grand, màu trắng (đã qua sử dụng), số Imel: 357538068548450. Đây là công cụ, phương tiện phạm tội nên tịch thu sung quỹ Nhà nước.

[5] Bị cáo phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Đối với đối tượng Đinh Văn Chuyên, qua xác minh, đối tượng Chuyên đã bỏ địa phương đi đâu không rõ và người bán ma túy cho T không rõ họ tên, địa chỉ, khi nào làm rõ sẽ tiến hành xử lý sau.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, 2 Điều 51 và Điều 38 của Bộ luật hình sự;

1. Tuyên bố: Bị cáo Lê Hồng T phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Xử phạt: Bị cáo **Lê Hồng T** 01 (Một) năm 06 (Sáu) tháng tù.

Thời hạn chấp hành hình phạt tù được T từ ngày 02-02-2020 (ngày tạm giữ).

2. **Về vật chứng:** Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy 01 gói niêm phong ghi số vụ: 149/KL-KTHS, có dấu tròn đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh Tây Ninh và chữ ký xác nhận của giám định viên Nguyễn Văn Nguyễn; 01 đoạn thủy tinh một đầu bị bể, một đầu gắn ống hút nhựa (đã qua sử dụng).

- Tịch thu sung quỹ Nhà nước 01 điện thoại di động hiệu Samsung, loại Galaxy Grand, màu trắng (đã qua sử dụng), số Imel: 357538068548450.

3. **Về án phí:** Căn cứ Nghị quyết: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

Bị cáo T phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo được quyền kháng cáo Bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TOẠ PHIÊN TÒA

Nơi nhận :

- TAND tỉnh Tây Ninh;
- VKSND H.Châu Thành;
- THADS H.Châu Thành;
- CA huyện Châu Thành;
- Nhà tạm giữ Châu Thành;
- Thi hành án hình sự;
- Người TGTT;
- Sở TP;
- Lưu tập án; Lưu hồ sơ

Nguyễn Quốc Hùng

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Thái Văn Lộc

Trần Thị Ngoan

Nguyễn Quốc Hùng